

Nội dung bài viết

1. [A. Hoạt động khởi động - Bài: Chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phong-Ten](#)
2. [B. Hoạt động hình thành kiến thức - Bài: Chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phong-Ten](#)
3. [C. Hoạt động luyện tập - Bài: Chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phong-Ten](#)
4. [D. Hoạt động vận dụng - Bài: Chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phong-Ten](#)
5. [E. Hoạt động tìm tòi mở rộng - Bài: Chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phong-Ten](#)

A. Hoạt động khởi động - Bài: Chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phong-Ten

Hãy kể tên những con vật mà em biết qua những truyện ngụ ngôn đã đọc hoặc những phim hoạt hình đã xem. Nêu nhận xét của em về những con vật đó.

Bài làm:

Những con vật được biết qua những truyện ngụ ngôn: lừa, ngựa, ve, kiến, quạ, cáo, gà, rắn, sư tử, con khỉ, con voi,...

Những con vật trong các câu chuyện ngụ ngôn (hoặc các phim hoạt hình) biết nói tiếng người, có khả năng ứng xử, có tâm tính như con người.

Mỗi con vật trong truyện đều được xây dựng với những đặc điểm điển hình tượng trưng cho tính cách khác nhau của con người. Sự xung đột giữa các loài vật cũng mang tính biểu tượng cho các tình huống xung đột trong cuộc sống.

B. Hoạt động hình thành kiến thức - Bài: Chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phong-Ten

1. Đọc văn bản Chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phong-Ten

2. Tìm hiểu văn bản

a) Có thể chia văn bản thành mấy phần? Nêu nội dung và chỉ ra thao tác lập luận chính được sử dụng trong mỗi phần.

Bài làm:

Có thể chia văn bản thành 2 phần:

- Phần một (từ đầu đến "tốt bụng như thế"): hình tượng con cừu trong thơ La-phông-ten.
- Phần hai (còn lại): hình tượng chó sói trong thơ La-phông-ten.

Trong cả hai phần, nhằm làm nổi bật các hình tượng con cừu và con chó sói trong thơ La-phông-ten, nhà văn La Phông- ten đầu sử dụng biện pháp lập luận phân tích đặc điểm đối tượng, dùng những dòng suy nghĩ của nhà khoa học Buy- Phông để so sánh. Tuy nhiên, nhà văn không hoàn toàn lặp lại những cách thức lập luận này, mà ở mỗi đoạn nhà văn lại có sáng tạo riêng trong việc thể hiện.

- Phần 1: Nhà văn dẫn những câu thơ để khắc họa hình ảnh của những chú cừu hiền lành
- Phần 2: Nhà thơ đi sâu phân tích những đặc điểm của đối tượng.

b) Hãy nêu cách miêu tả của nhà khoa học Buy – phông về loài cừu và loài chó sói theo mẫu sau:

Loài vật Đặc điểm Nhận xét

Cừu ...

Chó sói ...

Bài làm:

Loài vật	Đặc điểm	Nhận xét
Cừu	ngu ngốc và sợ sệt thường hay tụ tập thành bầy đã sợ sệt lại còn hết sức hỗn độn, không biết trốn tránh nỗi nguy hiểm chúng cứ đứng ÿ ra ...	Ông miêu tả loài cừu bằng ngòi bút chính xác của một nhà sinh vật học và nêu lên đặc tính cơ bản của chúng đó là sự nhút nhát, hiền lành.
Chó sói	Thù ghét mọi sự kết bè, kết bạn Hiếu chiến, ồn ào ồn ã, với những tiếng la hú khủng khiếp	Ông cũng miêu tả loài sói dưới quan điểm của khoa học. Ông nhấn mạnh đến bản năng của chúng, đó là một loài thú dữ sống trong môi trường hoang dã.

	Lặng lẽ và cô đơn Bộ mặt lấm lét, dáng vẻ hoang dã, tiếng hú rùng rợn, mùi hôi gớm ghê, bản tính hư hỏng...	
--	--	--

c) Hãy nêu cách miêu tả của nhà thơ La phong – ten về hình tượng con cừu và loài chó sói theo bảng sau:

Hình tượng	Đặc điểm	Nhận xét
Cừu	...	
Chó sói	...	

Bài làm:

Hình tượng	Đặc điểm	Nhận xét
Cừu	Thân thương và tốt bụng Có tình mẫu tử rất cảm động...	Bằng tâm hồn phóng khoáng của mình, La Phong-ten đã nhân cách hóa con cừu. Hình ảnh con cừu vật hiện lên với những suy nghĩ, nói năng, hành động cảm xúc... như con người.
Chó sói	Một tên trộm cướp khốn khổ và bất hạnh Chỉ là một gã vô lại luôn luôn đói dài và luôn luôn bị ăn đòn	(Tương tự)

d) Từ sự so sánh trên, em hiểu như thế nào về nhận định: Buy – phong dựng một vở bi kịch về sự độc ác, còn La Phong – ten dựng một vở hài kịch về sự ngu ngốc?

Bài làm:

Buy phong dựng một vở bi kịch về sự độc ác: Buy phong dùng quan điểm, góc nhìn của nhà khoa học để nói về loài sói dưới góc độ là thú dữ hoang dã. Buy phong nhìn thấy kẻ ác thú khát máu trong con sói đã gieo họa cho những con vật yếu hèn để mọi người ghê tởm và sợ hãi loài vật này.

La Phong – ten dựng một vở hài kịch về sự ngu ngốc: La Phong – ten sử dụng góc nhìn của nghệ thuật xây dựng hình tượng, miêu tả đời sống tâm hồn, sự vật bằng tưởng tượng. La phong ten nhìn thấy ở con vật này những biểu hiện bên ngoài của đã

thú, nhưng bên trong thì ngu ngốc t ần thường để người đọc ghê tởm nhưng không sợ hãi chúng.

3. Tìm hiểu về liên kết câu và liên kết đoạn văn

a) Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Tác phẩm nghệ thuật nào cũng xây dựng bằng những vật liệu mượn ở thực tại (1). Nhưng nghệ sĩ không những ghi lại cái đã có rồi mà còn muốn nói một điều gì mới mẻ (2). Anh gửi vào tác phẩm một lá thư, một lời nhắn nhủ, anh muốn đem một phần của mình góp vào đời sống chung quanh (3).

(Nguyễn Đình Thi, *Tiếng nói của văn nghệ*)

(1) Đoạn văn bàn về vấn đề gì? Chủ đề ấy có quan hệ như thế nào với chủ đề chung của văn bản?

(2) Nội dung chính của mỗi câu trong đoạn văn trên là gì? Những nội dung ấy có quan hệ như thế nào với chủ đề của đoạn văn? Nêu nhận xét về trình độ sắp xếp các câu trong đoạn văn.

(3) Mối quan hệ chặt chẽ về nội dung giữa các câu trong đoạn văn trên được thể hiện bằng những biện pháp nào? (chú ý những từ ngữ in đậm).

Bài làm:

(1) Đoạn văn bàn về tâm sự người nghệ sĩ muốn gửi gắm trong tác phẩm của mình.

Chủ đề chung của văn bản là tiếng nói của văn nghệ. Chủ đề của đoạn văn trên nằm trong chủ đề chung của toàn văn bản, là một phần tạo nên chủ đề chung.

(2) Nội dung chính của mỗi câu văn trong đoạn:

- Câu (1) Vật liệu xây dựng nên tác phẩm là thực tại
- Câu (2) Người nghệ sĩ muốn gửi tâm sự mình vào tác phẩm.
- Câu (3) Mục đích của tâm sự gửi gắm trong tác phẩm.

Những nội dung của các câu đều xoay quanh chủ đề cách phản ánh đời sống của tác phẩm văn nghệ.

Các câu được sắp xếp theo trình tự triển khai chủ đề của đoạn, câu sau nối tiếp ý của câu trước.

(3) Mối quan hệ chặt chẽ về nội dung giữa các câu trong đoạn văn trên được thể hiện bằng những biện pháp:

- Sự lặp lại các từ: *tác phẩm – tác phẩm*;
- Sử dụng các từ cùng trường liên tưởng: *tác phẩm – nghệ sĩ, ghi lại – muốn nói – gửi vào – góp vào*.
- Thay thế: *những vật liệu mượn ở thực tại bằng cái đã có rồi, nghệ sĩ bằng anh*;
- Dùng quan hệ từ: *nhưng*

b) Nêu đặc điểm của các phép liên kết: phép lặp từ ngữ, phép đồng nghĩa, trái nghĩa, liên tưởng, phép thế, phép nối.

Bài làm:

Đặc điểm của các phép liên kết:

Phép lặp từ ngữ: Lặp lại ở câu đứng sau những từ ngữ đã có ở câu trước nhằm tạo ra tính liên kết giữa các câu với nhau.

Phép đồng nghĩa: bao gồm việc dùng từ đồng nghĩa, cách nói vòng (nói khác đi), cách miêu tả thích hợp với từ ngữ được thay thế.

Phép trái nghĩa: sử dụng những từ ngữ trái nghĩa vào những bộ phận khác nhau có liên quan trong văn bản, có tác dụng liên kết các bộ phận ấy lại với nhau.

Liên tưởng: là cách sử dụng những từ ngữ chỉ những sự vật có thể nghĩ đến theo một định hướng nào đó, xuất phát từ những từ ngữ ban đầu, nhằm tạo ra mối liên kết giữa các phần chứa chúng trong văn bản.

Phép thế: Sử dụng ở câu đứng sau các từ ngữ có tác dụng thay thế, có ý nghĩa tương đương các từ ngữ đã có ở câu trước

Phép nối: Sử dụng ở câu sau các từ ngữ biểu thị quan hệ (nối kết) với câu trước.

C. Hoạt động luyện tập - Bài: Chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phong-Ten

1. Luyện tập đọc hiểu văn bản Chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phong-Ten

Qua việc đọc hiểu bài Chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phong-Ten, em hiểu thêm về đặc trưng nào của sáng tạo nghệ thuật?

Bài làm:

Qua việc đọc hiểu bài Chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phong-Ten, ta hiểu thêm về đặc trưng nào của sáng tạo nghệ thuật đó là hình tượng nhân vật được tác giả tưởng tượng, hư cấu xây dựng nên để trở thành những bức tranh sinh động về cuộc sống vừa có ý nghĩa cụ thể vừa có ý nghĩa khái quát trong xã hội.

2. Luyện tập về liên kết câu và liên kết đoạn văn

Phân tích sự liên kết về nội dung, về hình thức giữa các câu trong đoạn văn sau theo gợi ý nêu ở dưới.

Cái mạnh của con người Việt Nam không chỉ chúng ta nhận biết mà cả thế giới đều thừa nhận là sự thông minh, nhạy bén với cái mới. Bản chất trời phú ấy rất có ích trong xã hội ngày mai mà sự sáng tạo là một yêu cầu hàng đầu. Nhưng bên cạnh cái mạnh đó cũng còn tồn tại không ít những cái yếu. Ấy là những lỗ hổng về kiến thức cơ bản do thiên hướng chạy theo những môn học “thời thượng”, nhất là khả năng thực hành và sáng tạo bị hạn chế do lối học chay, học vẹt nặng nề. Không nhanh chóng lấp những lỗ hổng này thì thật khó bề phát huy trí thông minh vốn có và không thể thích ứng với nền kinh tế mới chứa đựng đầy tri thức cơ bản và biến đổi không ngừng.

(Vũ Khoan, Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới)

(Gợi ý:

a) Chủ đề của đoạn văn là gì? Nội dung các câu trong đoạn văn phục vụ chủ đề ấy như thế nào? Nêu một trường hợp cụ thể để thấy trình tự sắp xếp các câu trong đoạn văn là hợp lí.

b) Các câu được liên kết với nhau bằng những phép liên kết nào?)

Bài làm:

Chủ đề của đoạn văn là điểm mạnh và điểm yếu của con người Việt Nam (năng lực trí tuệ tốt nhưng thiếu hụt về kiến thức, khả năng thực hành và sáng tạo hạn chế do cách học thiếu thông minh gây ra).

Các câu trong đoạn văn đều tập trung xoay quanh và triển khai chủ đề chung này.

Các câu được sắp xếp theo một trình tự hợp lí, chặt chẽ, thể hiện được mạch phát triển lập luận: câu (1) (2) khẳng định thế mạnh -> câu (3) câu chuyển (bên cái mạnh,

người Việt Nam cũng có cái yếu) -> câu (4, 5) chỉ ra nhược điểm và đòi hỏi phải khắc phục nhược điểm.

Những phép liên kết sử dụng trong đoạn văn:

- Phép thế đồng nghĩa: sự thông minh, nhạy bén với cái mới = Bản chất trời phú ấy
- Phép nối: "Nhưng bên cạnh cái mạnh đó cũng còn" bằng "ấy là".
- Phép lặp: "lỗ hổng ó lỗ hổng này" (ở câu 4 và câu 5); "sự thông minh" (câu 1) lặp lại trí thông minh (câu 5).

D. Hoạt động vận dụng - Bài: Chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phong-Ten

Hãy viết đoạn văn khoảng 10 – 12 câu trình bày cảm nhận của em về hình tượng con cừu và hình tượng chó sói trong thơ ngụ ngôn của La Phong – ten, trong đó có sử dụng ít nhất 2 phép liên kết.

Bài làm:

Chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phong – ten là những hình tượng nghệ thuật vừa cụ thể vừa khái quát. Qua ngòi bút phóng khoáng và tâm hồn nghệ thuật của mình, ông đã khiến chúng có tiếng nói, có cảm xúc, có đời sống tâm hồn như con người, và đồng thời qua đó cũng thể hiện những khía cạnh khác nhau của cuộc sống. Chú cừu non trong bài thơ ngụ ngôn cũng biết “lí sự” đâu ra đó trước lão sói già nham hiểm và độc ác: Chú uống nước phía dưới, làm sao khuấy đục nước ở phía trên nguần được? Chú còn đang bú tí mẹ, thì làm sao có thể nói xấu lão sói từ... năm ngoái? Điều đó cho ta thấy chú cừu non vừa thông minh lại vừa cứng cỏi trước kẻ thù. Bên cạnh đó, nhà thơ còn thấy được ở những chú cừu sự thân thương và tốt bụng. Nghe tiếng cừu con kêu thì cừu mẹ liền chạy tới, nó có thể nhận ra con mình trong đàn cừu, nó đứng yên trên miền đất lạnh và bùn lầy cho con bú xong, với vẻ nhẫn nhục, mắt nhìn lơ đãng. Có thể nói, hình tượng con cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phong-ten còn ngụ ý về tình mẫu tử và đức hi sinh của người mẹ trong cuộc đời. Còn hình tượng chó sói trong thơ ngụ ngôn của La Phong-ten cũng được tác giả nhân cách hóa để bản chất gian ác và điều trá hiện lên rõ nét. Chó sói vu khống cừu non đến mức trắng trợn và phi lí. Hễ cừu non “cãi” được đi đâu này thì chó sói lại vu cho đi đâu khác, khiến “tội” của cừu non càng ngày càng nặng. Qua “chân dung” của con sói già trong bài thơ, La Phong- ten muốn ám chỉ hạng người xấu xa, độc ác chuyên cậy thế, cậy quyền áp bức kẻ yếu đuối, luôn lấy câu chân lí thuộc kẻ mạnh làm phương châm sống ở đời. **Nhưng** bên cạnh sự độc ác, nham hiểm, nhà thơ còn nhìn thấy ở *chó sói* khía cạnh đáng thương. Nó là một tên trộm cướp nhưng khốn khổ và bất hạnh. Mắt thì lấm lét, cơ thể gầy gò, bị truy đuổi. Nó là một gã vô lại, luôn luôn đói dài và luôn luôn bị ăn đòn. Nhà thơ hiểu rằng những tật xấu của chó sói là do nó

vụng về, vì chẳng có tài trí gì, nên nó luôn đói meo, và vì đói nên nó hóa rồ. Từ thế giới tự nhiên, chó sói và cừu non đã được nhà thơ La Phong-ten đưa vào thế giới văn chương với tính cách khái quát rõ nét, tiêu biểu cho những hạng người cụ thể trong xã hội.

Ví dụ về 2 phép liên kết trong đoạn văn:

- Phép thế: La - phong - Ten = ông = nhà thơ
- Dùng quan hệ từ: *Nhưng*

E. Hoạt động tìm tòi mở rộng - Bài: Chó sói và cừu trong thơ ngụ ngôn của La Phong-Ten

1. Sưu tầm thêm một số bài thơ của La Phong – ten trong đó có hình tượng chó sói

Bài làm:

Bài thơ khác của La Phong – ten trong đó có hình tượng chó sói:

CON SÓI GIẢ LÀM NGƯỜI CHĂN CHIÊN

Con Sói nghĩ: đàn chiên gần đó,

Không dùng mưu cũng khó mà xơi.

Thay hình đã có kẻ rồ:

Khoác ngoài bộ áo của người chăn chiên.

Đeo kèn nứa, tay liềm mang gậy,

Trông bộ ngoài đã thấy như in.

Nó còn lại muốn đề tên:

"Guy-Ô chính tớ" ở trên nón mình.

Có như vậy gian tình mới vẹn,

Cải trang xong, gậy rén đến gần.

"Guy-Ô thiệt" chốn cỏ xanh,

Mệt mê đương ngủ cùng anh Cầu nhà.
Cả kèn nữa, phần ba chiêm nữa,
Đương giấc say ở giữa nơi này.
Sói để cho họ ngủ say,
Tính sao dẫn được cả bầy vèhang.
Ngoài phục sức giả luôn tiếng nói
Nếu không thời sao gọi được chiêm.
Nhưng Anh giọng chẳng được êm,
Cất lên động cả một miền rừng hoang
Nghe vang động thấy choàng thức giấc,
Giữa cảnh này Sói thật lâm nguy.
Khoác ngoài bộ áo thế kia,
Tự vệ không được, chạy thì vướng chân.

Thường lời đuổi những quân gian trá,
Dòng sói lang thì cứ sói lang.
Thế thì mới được yên thân...